

*Bản án số: 29/KDTM-PT*

*Ngày: 30 - 6 - 2020*

*V/v “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Đức Phương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tũu.

Ông Vũ Ngọc Huynh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:**  
Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 45/2019/TLPT-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”. Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 775/2019/KDTM-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 255/QĐPT-KDTM ngày 01 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Công ty CLS S.R.L

Địa chỉ: Piazza Sant'Eufemia, 3-20122 Milano, Italy.

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Tr, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: 19B CBN, phường NCT, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Công ty Cổ phần G.L.

Địa chỉ: 146AB Pasteur, phường BN, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Ngô Thị Kim Tr1, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Tầng 6 Tòa nhà Paxky, số 34A PNT, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 24/10/2018).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Luật sư Nguyễn Thị Minh Huyền, thuộc Công ty Luật TNHH LV – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**Người kháng cáo:** Nguyên đơn, Công ty CLS S.R.L.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Nguyên đơn, Công ty CLS S.R.L và người đại diện hợp pháp trình bày:*

Công ty CLS S.R.L (Công ty CLS) và Công ty Cổ phần G.L (Công ty G.L) ký Thư bổ nhiệm ngày 23/05/2016 về việc thiết kế mới Cửa hiệu Runway (Thư bổ nhiệm). Theo nội dung thỏa thuận, Công ty CLS được Công ty G.L thuê để cung cấp dịch vụ thiết kế và các dịch vụ liên quan cho cửa hàng rộng khoảng 12,000m<sup>2</sup> tại Union Square, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để trưng bày các sản phẩm thời trang và các sản phẩm liên quan. Tổng giá trị dịch vụ là 500.000 đô la Mỹ (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí khác). Việc thanh toán sẽ được thực hiện trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày phát hành hóa đơn chiếu lệ.

Hợp đồng được người đại diện pháp luật của hai bên ký kết và theo thông lệ kinh doanh của người Italy thì Công ty CLS không quan trọng con dấu, bản chính hợp đồng mà chỉ cần người đại diện pháp luật của hai bên ký chấp thuận giao kết, thực hiện hợp đồng là sẽ phát sinh hiệu lực. Công ty CLS cũng xác định tất cả các liên lạc liên quan đến giao dịch giữa Công ty CLS và Công ty G.L đều trao đổi qua email, điện thoại... các phương tiện vô tuyến bởi do khoảng cách địa lý giữa hai bên.

Ngay sau khi ký kết hợp đồng thì ngày 03/06/2016, bị đơn đã thanh toán Hóa đơn số 01 do Công ty CLS phát hành ngày 27/05/2016 với khoản thanh toán đầu tiên là 100.000 đô la Mỹ. Ngày 19/07/2016, Công ty CLS hoàn thành và bàn giao sản phẩm của giai đoạn thiết kế chính thức cho bị đơn và đã phát hành hóa đơn số 16, 20. Tuy nhiên, bị đơn không có phản hồi. Ngày 31/8/2016, bị đơn gửi thư điện tử cho Công ty CLS, yêu cầu chấm dứt Thư bổ nhiệm ngày 23/5/2016 với lý do là họ gặp rắc rối với việc thuê mượn mặt bằng. Sau đó, Công ty CLS trả lời bằng văn bản (thông qua thư điện tử) ngày 02/9/2016, có nội dung: Đồng ý chấm dứt thư bổ nhiệm với điều kiện bị đơn phải thanh toán khoản tiền của 02 hóa đơn đã phát hành và khoản phí còn lại là 200.000 USD. Nếu Công ty G.L chấp thuận thì Công ty CLS không còn bất kỳ liên quan nào đến rắc rối của họ. Sau thư điện tử này, bị đơn vẫn không có bất kỳ phản hồi gì cho nguyên đơn.

Theo thỏa thuận tại Thư bổ nhiệm ngày 23/5/2016 thì: Vào ngày thanh toán liên quan đến từng giai đoạn được nêu trên studio CLS sẽ cấp hóa đơn chiếu lệ cho số tiền đã thỏa thuận. Hóa đơn sẽ được phát hành tại thời điểm thanh toán và phải được thực hiện trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày hóa đơn chiếu lệ tương đối.

Như vậy, sau khi hoàn thành các hóa đơn chiếu lệ cho số tiền thỏa thuận. Các hóa đơn này theo pháp luật của Italy là hợp pháp. Và Công ty G.L cũng đã thanh toán hóa đơn số 01 theo thư lệnh chuyển khoản ngày 03/6/2016. Do đó, các hóa đơn yêu cầu thanh toán số 01, 16, 20 do Công ty CLS phát hành đều có giá trị bắt buộc thanh toán đối với Công ty G.L.

Dự án thiết kế do bị đơn thuê một nhóm các đơn vị cùng thi công thực hiện, cụ thể: Công ty CLS phụ trách phần kiến trúc sư và là người thiết kế bản vẽ nội thất (đại diện là: Davide A); A phụ trách quản lý dự án và quản lý xây dựng (đại diện là: Bruno d' Arcangues, Mathieu Baudoin, Phạm Ngọc Thiên Tr2); VM-unleashed tham gia đánh giá và giám sát tất cả các sản phẩm Công ty CLS đã gửi

liên quan đến Dự án dựng (đại diện là: Tim Radley). Trong suốt quá trình thực hiện công việc, các bên sẽ làm việc chính với ba người phụ trách Dự án của bị đơn là: Bà Trần Thị Hoài A, ông Trần Đoàn Nam A1 và bà Trần Bích L. Trước khi hợp tác công việc, bị đơn đã thông báo các đơn vị này với nguyên đơn và khi bắt đầu công việc tương ứng trách nhiệm của từng đơn vị. Chính bởi qui trình làm việc nhóm nên các sản phẩm trong mỗi giai đoạn không nhất thiết phải gửi trực tiếp đến bị đơn mà có thể trao đổi thông qua các đơn vị tương ứng với vai trò của họ trong từng giai đoạn.

Thanh toán theo Thư bổ nhiệm: Nguyên đơn đã cung cấp đủ các sản phẩm trong từng giai đoạn và cũng đã phát hành hóa đơn chiếu lệ tương ứng nên bị đơn phải tôn trọng thỏa thuận. Việc thanh toán cho các sản phẩm không phụ thuộc bởi bất cứ sự chấp thuận hay từ chối nhận sản phẩm của bị đơn bởi hai bên không có thỏa thuận về điều này trong Thư bổ nhiệm.

Thẩm quyền của bà S.A: Qua nhiều lần sáp nhập, hiện nay Công ty CLS đã đổi tên thành Công ty San Paolo In Converso S.L.R (Công ty San Paolo In Converso) theo Giấy chứng nhận lịch sử đề ngày 20/5/2019 và bà S.A vẫn là người đại diện hợp pháp của công ty. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn xác định tên pháp nhân khởi kiện là Công ty CLS. Tin nhắn của ông Davide A thể hiện trong vi bằng ngày 9/5/2019 xác định ông Nguyễn Tr có thẩm quyền đăng nhập vào tài khoản email [davide.A@gmail.com](mailto:davide.A@gmail.com) của ông Davide A để lấy lại bất kỳ các thư tín và các tập tin đính kèm liên quan đến Dự án để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn.

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty G.L phải trả cho nguyên đơn số tiền, cụ thể như sau: Tiền dịch vụ là 200.000USD (tương đương 4.535.000.000 đồng) và lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tính từ ngày 23/8/2016 đến ngày 01/02/2018, mức lãi suất 12%/ năm trên số tiền 4.535.000.000 đồng, thành tiền là 785.735.342 đồng. Tổng cộng là: 5.320.735.934 đồng.

*Bị đơn, Công ty Cổ phần G.L và người đại diện hợp pháp trình bày:*

Năm 2016, Công ty G.L có kế hoạch kinh doanh Cửa hàng thời trang Runway tại Trung tâm thương mại Union Square, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (viết tắt là Dự án) nên đã thảo luận với Công ty CLS về việc cung cấp dịch vụ thiết kế và hướng dẫn thi công cho Dự án. Tuy nhiên, hai bên chưa chính thức ký kết hợp đồng dịch vụ theo quy định mà chỉ mới ký Thư chỉ định việc thiết kế mới Cửa hàng thời trang Runway vào ngày 23/5/2016, với một số nội dung đơn giản về phạm vi công việc và phí dịch vụ. Các điều khoản cụ thể khác về quyền lợi, trách nhiệm của hai bên đều chưa được đề cập. Sau đó, Công ty CLS cũng chưa thực hiện các công việc như thỏa thuận tại Thư chỉ định nhưng do mối quan hệ lâu dài trước đó giữa hai bên và nhằm hỗ trợ Công ty CLS giải quyết khó khăn tài chính, nên Công ty G.L thanh toán trước 100.000USD. Thực tế, Công ty CLS chỉ mới thực hiện một phần việc rất nhỏ, đó là chỉ mới cung cấp được các bản vẽ phác thảo ban đầu của Dự án và hoàn toàn chưa được chấp thuận phê duyệt bởi phác thảo hoàn toàn chưa phù hợp với mong muốn của Công ty G.L.

Ý kiến của Công ty G.L đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty CLS:

Theo Đơn khởi kiện và các văn bản giải trình, Công ty CLS cho rằng mình đã thực hiện công việc đúng thỏa thuận tại Thư chỉ định nhưng Công ty G.L mới chỉ thanh toán 100.000USD cho đợt thanh toán đầu tiên theo Hóa đơn số 01 ngày 27/5/2016 và tiếp tục đòi thanh toán 200.000USD tương đương 4.535.000.000 đồng theo Hóa đơn số 16 ngày 28/7/2016 và Hóa đơn số 20 ngày 23/8/2016 cộng với lãi chậm trả là 785.735.342 đồng.

Công ty G.L bác bỏ và không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty CLS do chưa đáp ứng điều kiện để được thanh toán. Các sản phẩm do Công ty CLS cung cấp đều chưa được Công ty G.L xác nhận đồng ý, phê duyệt. Đề nghị Công ty CLS cung cấp chứng cứ chứng minh các sản phẩm cụ thể đã thực hiện. Thực tế, Công ty CLS mới chỉ mới cung cấp được các bản vẽ phác thảo ban đầu của Dự án. Công ty CLS tự ý phát hành Hóa đơn số 16 ngày 28/7/2016 và Hóa đơn số 20 ngày 23/8/2016 để yêu cầu thanh toán nhưng không bàn giao sản phẩm tương ứng là không đáp ứng được điều kiện để được thanh toán.

Theo Thư chỉ định, Công ty CLS phải thực hiện và cung cấp cho Công ty G.L các sản phẩm cụ thể tại mỗi giai đoạn, sau đó mới xuất hóa đơn chiếu lệ để yêu cầu được thanh toán. Các giai đoạn thực hiện công việc gồm: Giai đoạn thiết kế ý tưởng (Department Store concept design) và Giai đoạn phát triển thiết kế (Design development phase), giai đoạn này bao gồm: Giai đoạn phát triển dự án cuối cùng (Definitive project development) và Giai đoạn phát triển xây dựng (Construction development phase).

Tại mỗi Giai đoạn nêu trên, Công ty CLS sẽ phải cung cấp cho G.L các sản phẩm đã thực hiện, cụ thể: Tại Giai đoạn thiết kế ý tưởng, Công ty CLS sẽ thực hiện công việc và cung cấp cho G.L bản vẽ ở quy mô đầy đủ, các kế hoạch, bản vẽ, mặt cắt; bản vẽ phối cảnh và phác thảo; bản vẽ 3D; tầm pha vật liệu và màu sắc để hoàn thiện nội thất; thuyết minh công việc; phối hợp/thực hiện cùng với quản lý tòa nhà; bản tích hợp và phân tích hệ thống M&E cơ bản. Tại Giai đoạn phát triển dự án cuối cùng, Công ty CLS sẽ cung cấp cho Công ty G.L bản vẽ kiến trúc cuối cùng với quy mô đầy đủ, các kế hoạch, bản vẽ, mặt cắt của cửa hàng trong phạm vi ngân sách; dự án cuối cùng của khách hàng đã được hoàn thiện, có lớp che phủ và vật liệu; bản pha màu vật liệu cuối cùng: vật liệu sàn, tường hoàn thiện, màu sắc. Tại Giai đoạn phát triển xây dựng, Công ty CLS sẽ thực hiện công việc và cung cấp cho Công ty G.L bản vẽ xây dựng để cung cấp cho Tổng thầu; đánh giá và chấp thuận bản vẽ file mềm của Nhà thầu; theo dõi việc sản xuất, thực hiện và lắp đặt; đánh giá và chấp thuận các vật liệu được cung cấp của Nhà thầu; các vật liệu thay thế được đề ra bởi Nhà thầu.

Như vậy, phạm vi công việc đã được các bên thỏa thuận rõ ràng, Công ty CLS có trách nhiệm phải thực hiện đúng công việc và cung cấp đầy đủ các sản phẩm cho Công ty G.L.

Theo điều khoản về phí tại Thư chỉ định, nghĩa vụ thanh toán của Công ty G.L đối với Công ty CLS cũng tương ứng theo phạm vi công việc, theo đó: Khoản tiền 100.000 USD được thanh toán khi bắt đầu dự án; Khoản tiền 100.000 USD được thanh toán khi phát hành Giai đoạn phát triển cuối cùng và khoản tiền 100.000 USD được thanh toán khi phát hành Giai đoạn phát triển xây dựng. Như

vậy, theo thỏa thuận về điều kiện thanh toán nêu trên thì: Sau khi G.L thanh toán 100.000USD tại thời điểm bắt đầu thực hiện dự án (thanh toán đợt 1), Công ty CLS phải thực hiện và cung cấp đầy đủ các sản phẩm nêu tại Giai đoạn thiết kế ý tưởng và Giai đoạn phát triển dự án cuối cùng thì mới được yêu cầu G.L thanh toán tiếp 100.000USD (thanh toán đợt 2). Khi hoàn tất và cung cấp sản phẩm tại Giai đoạn phát triển xây dựng thì Công ty CLS mới được yêu cầu Công ty G.L thanh toán 100.000USD tiếp theo (thanh toán đợt 3).

Bên cạnh đó, mặc dù hai bên không thỏa thuận thời gian cụ thể mà Công ty CLS phải thực hiện công việc cũng như thời gian cụ thể mà Công ty G.L phải thanh toán phí. Tuy nhiên, tại điều khoản về Phí của Thư chỉ định quy định: *“Vào ngày thanh toán liên quan đến từng giai đoạn được nêu ra ở trên, Studio CLS sẽ phát hành hóa đơn chiếu lệ đối với các khoản đã thỏa thuận”* có nghĩa là tại thời điểm hoàn tất công việc và bàn giao sản phẩm (phát hành) của mỗi giai đoạn thì Công ty CLS mới được thanh toán, đồng thời Công ty CLS phải phát hành hóa đơn cho Công ty G.L để yêu cầu được thanh toán. Theo điều kiện mà hai bên đã quy định thì thời điểm hoàn thành công việc và thời điểm yêu cầu thanh toán phí phải tương ứng với nhau nhằm đảm bảo quyền lợi cho các bên.

Thực tế, Công ty CLS chưa đáp ứng được điều kiện để được thanh toán nên cũng không có quyền yêu cầu đòi lãi chậm thanh toán. Công ty G.L đã tạm ứng 100.000USD nhưng chưa nhận được các sản phẩm như thỏa thuận nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở.

Ý kiến của G.L đối với hồ sơ khởi kiện của nguyên đơn nộp Tòa án:

Kèm theo Đơn khởi kiện ngày 01/02/2018, nguyên đơn nộp cho Tòa án tài liệu bản dịch công chứng ngày 22/6/2018 có tên *“Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”*. Nội dung tài liệu này thể hiện các thông tin của 02 pháp nhân bao gồm: Công ty TNHH CLS thành lập ngày 19/5/2016; đăng ký ngày 25/5/2016; mã số thuế là 09524150969; hệ thống điều hành chỉ 01 Giám đốc điều hành; ban quản trị công ty gồm 2 nhân sự và Công ty A2 Di Davide A & C.S.N.C có mã số thuế là 06440250964, ngày nộp đăng ký là 09/03/2017. Hội đồng quản trị gồm 02 người: S.A – chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua quyết định bổ nhiệm ngày 07/6/2016, đăng ký ngày 18/7/2016 và A Davide Giuseppe – Thành viên Hội đồng quản trị thông qua quyết định bổ nhiệm ngày 07/6/2016, trình quyết định ngày 07/7/2016, đăng ký ngày 18/7/2016.

Các thông tin không nêu thông tin cụ thể của người đại diện theo pháp luật và các thành viên trong Hội đồng quản trị của Công ty CLS; Chưa có cơ sở xác định thẩm quyền đại diện cho Công ty CLS (bao gồm cả thẩm quyền thực hiện khởi kiện) thuộc về một mình Chủ tịch Hội đồng quản trị hay cả Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên được ủy nhiệm theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Chưa có cơ sở xác định rõ mối quan hệ giữa Công ty A2 Di Davide A & C.S.N.C và CLS; Chưa có cơ sở xác định mối quan hệ giữa bà S.A và CLS.

Do đó, đề nghị Tòa án xem xét trả lại đơn kiện của Công ty CLS theo quy định pháp luật vì người ký đơn kiện không có thẩm quyền.

Ý kiến của Công ty G.L đối với các tài liệu do nguyên đơn cung cấp:

Bản dịch ngày 16/4/2019 của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không được dịch đầy đủ các trang tiếng nước ngoài. Cụ thể, tài liệu này có 09 trang bằng tiếng nước ngoài nhưng bản dịch sang tiếng Việt Nam chỉ có 04 trang. Như vậy bản dịch này không được dịch thuật đầy đủ nên không đảm bảo tính pháp lý của tài liệu, không có giá trị để được xem xét.

Vi bằng số 2272/2019/VB-TPLQ5 ngày 09/4/2019 do ông Nguyễn Tr yêu cầu Thừa phát lại lập để chứng kiến việc ông Tr đăng nhập vào tài khoản email của ông Davide A (davide.A@clsarchitetti.com), chứ không phải là email của ông Tr. Tuy nhiên, ông Nguyễn Tr không xuất trình được giấy ủy quyền của ông Davide A cho phép ông Tr được quyền đăng nhập vào tài khoản email, ông Tr cũng không đưa ra được văn bản, thỏa thuận nào thể hiện tài khoản email này thuộc quyền quản lý, sử dụng của CLS. Do đó, việc ông Tr tự ý đăng nhập, sử dụng tài khoản email của người khác là trái với quy định tại Khoản 3 Điều 38 Bộ luật dân sự về quyền bí mật cá nhân. Theo quy định, thư tín, cơ sở dữ liệu điện tử và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của cá nhân được bảo đảm an toàn, bí mật; việc bóc mở thư tín, cơ sở dữ liệu điện tử của người khác chỉ được thực hiện trong trường hợp luật định. Do vậy, bản chất của việc ông Tr đăng nhập, sử dụng email davide.A@clsarchitetti.com là không hợp lệ, không đúng quy định pháp luật, nên Vi bằng số 2272/2019/VB-TPLQ5 không có giá trị pháp lý để được xem xét.

Các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc chứng minh thẩm quyền của bà Annamaria Scelova tại Công ty CLS được nguyên đơn nộp Tòa án ngày 17/4/2019, chỉ trước phiên tòa sơ thẩm một ngày là không phù hợp qui định tại khoản 4 Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự nên không được xem xét. Nguyên đơn trình bày bị đơn có giới thiệu một số pháp nhân và cá nhân phối hợp thực hiện Dự án là không đúng: Bị đơn chỉ tham khảo ý kiến của một số đơn vị có chuyên môn sâu về thiết kế nhưng quyết định chấp nhận sản phẩm thiết kế vẫn là Công ty G.L. Các sản phẩm thiết kế mà nguyên đơn xuất trình chưa được bị đơn phê duyệt nên không được thanh toán.

*Tại Bản án sơ thẩm số 775/2019/KDTM-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:*

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, *Tuyên xử:*

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 113/2018/KDTM-ST ngày 01/8/2018 về tranh chấp hợp đồng dịch vụ, giữa:

*Nguyên đơn:* Công ty CLS S.R.L.

Địa chỉ: Piazza Sant'Eufemia, 3-20122 Milano, Italy.

*Bị đơn:* Công ty Cổ phần G.L.

Địa chỉ: 146AB Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 12/7/2019, ông Nguyễn Tr là đại diện hợp pháp của Công ty CLS kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Tr là đại diện hợp pháp của Công ty CLS giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Tại giai đoạn phúc thẩm, Nguyên đơn không nhờ người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Căn cứ để Nguyên đơn khởi kiện là Thư bổ nhiệm ngày 23/5/2016 của Công ty G.L. Quá trình thực hiện thì Công ty CLS đã hoàn thành các sản phẩm theo thỏa thuận và đã xuất 3 hóa đơn nhưng chỉ được Công ty G.L thanh toán 01 hóa đơn là 100.000USD. Hiện chưa thanh toán 2 hóa đơn (số 16 và 20) là 200.000USD. Nguyên đơn, Công ty CLS, khi xét xử sơ thẩm chính là Công ty San Paolo In Converso. Công ty San Paolo In Converso không ủy quyền cho ông Tr tham gia tố tụng mà việc ủy quyền này do Công ty CLS thực hiện. Khi xét xử sơ thẩm thì Công ty CLS không còn tồn tại và được thay thế là Công ty San Paolo In Converso. Căn cứ duy nhất xác định Công ty San Paolo In Converso có quyền kế thừa Công ty CLS với tư cách nguyên đơn là văn bản do Tổng lãnh sự Ý tại Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận ngày 12/9/2019 (đã nộp tại phiên tòa phúc thẩm) nhưng không cung cấp cho Tòa án văn bản của Italia xác nhận Tổng lãnh sự Italia có quyền xác nhận nội dung trên. Theo luật pháp Italia thì cơ quan có thẩm quyền cấp, xác nhận việc đăng ký doanh nghiệp là Phòng Thương mại liên tỉnh Milan-Monza-Brianza-Lodi. Giữa Công ty CLS có quan hệ hợp đồng với Công ty G.L. Tổng lãnh sự Italia đã xác nhận Công ty San Paolo In Converso là người kế thừa Công ty CLS nên việc Công ty CLS có quyền khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm.

Công ty G.L trình bày: Không đồng ý toàn bộ nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Tr là đại diện hợp pháp của Công ty CLS. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty G.L trình bày: Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn là Công ty CLS cung cấp tài liệu chứng minh quá trình thay đổi Công ty. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, nguyên đơn xác định Công ty CLS không còn tồn tại và được thay bằng Công ty San Paolo In Converso nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh 2 doanh nghiệp này là một. Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty San Paolo In Converso cũng không thể hiện mối quan hệ, tính kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty CLS. Văn bản xác nhận của Tổng lãnh sự Italia tại Thành phố Hồ Chí Minh không là cơ sở để xác định tư cách pháp lý của Công ty San Paolo In Converso vì Tổng lãnh sự Italia không có nhiệm vụ quản lý kinh doanh, cũng không viện dẫn quy định pháp luật của Italia làm căn cứ đối với nội dung xác nhận. Vì vậy, chỉ có thể tham khảo khi giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ vụ án là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty CLS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Hồ sơ vụ án, tài liệu do nguyên đơn cung cấp và nội dung trình bày của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, không có cơ sở xác định ai là người đại diện theo pháp luật của Công ty CLS. Tài liệu do nguyên đơn cung cấp không chứng minh được Công

ty CLS và Công ty San Paolo In Converso là một, cũng không chứng minh được Công ty San Paolo In Converso có quyền kế thừa đối với Công ty CLS. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm thì Công ty CLS không còn tồn tại. Nguyên đơn cung cấp văn bản ngày 12/9/2019 của Tổng lãnh sự Italia tại Thành phố Hồ Chí Minh là sau khi xét xử sơ thẩm, không đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên không được chấp nhận. Về nội dung xác nhận tại văn bản trên cũng không đúng thẩm quyền của Tổng lãnh sự Italia. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

*Về thủ tục tố tụng:*

[1] Ông Nguyễn Tr là người đại diện theo ủy quyền của Công ty CLS kháng cáo đúng quy định tại Điều 271, 272, 273, 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*Về kháng cáo của Nguyên đơn, thấy rằng:*

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện: Theo tài liệu do Nguyên đơn cung cấp, Công ty CLS được Phòng Thương mại liên tỉnh Milan-Monza-Brianza-Lodi chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 25/5/2016; Thành lập ngày 19/5/2016; Mã số thuế 09524150969; Hệ thống điều hành là 01 Giám đốc điều hành; Ban quản trị công ty gồm 2 nhân sự. Văn bản số CEW/1522/2018/CMI1154 ngày 29/01/2018 của Phòng Thương mại liên tỉnh Milan-Monza-Brianza-Lodi ghi nhận: Sáp nhập thông qua thành lập Công ty A2 Di Davide A & C.S.N.C; Mã số thuế 06440250964; Ngày nộp đăng ký: 16/3/2017; Ngày giải quyết: 14/3/2017; Thực hiện bởi quyết định ngày 26/4/2017; Ngày chỉnh sửa: 28/4/2017. Hội đồng quản trị gồm 02 người: S.A-Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua quyết định bổ nhiệm ngày 07/6/2016, đăng ký ngày 18/7/2016 và A Davide Giuseppe-Thành viên Hội đồng quản trị thông qua quyết định bổ nhiệm ngày 07/6/2016, trình quyết định ngày 07/7/2016, đăng ký ngày 18/7/2016. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty CLS không xác định tên người đại diện theo pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký Công ty San Paolo In Converso S.R.L được Phòng Thương mại liên tỉnh Milan-Monza-Brianza-Lodi cấp thể hiện các công ty sáp nhập gồm: A2 Di Davide A & C.S.N.C và Untiled Homeware S.R.L. Trong Giấy chứng nhận này không có nội dung thể hiện San Paolo In Converso S.R.L được đổi tên từ CLS S.R.L.

[3] Tại cấp phúc thẩm, Nguyên đơn cung cấp văn bản ngày 19/8/2019 của Tổng lãnh sự Italia tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định về tình trạng pháp lý và đại diện pháp lý của Công ty CLS, có nội dung: Công ty CLS đã đăng ký đổi tên mới thành San Paolo In Converso S.R.L và Bà Annamaria Scevola là đại diện pháp lý duy nhất của CLS S.R.L trong các Giấy chứng nhận đăng ký công ty. Xác nhận



trên cũng nêu rằng: “Theo luật pháp của Italia, các cập nhật đăng ký biến động trên không (i) tạo ra một thực thể pháp lý mới; (ii) không làm vô hiệu bất cứ quy trình tố tụng pháp lý nào mà công ty đang là một bên đương sự; và (iii) bất kỳ quy trình tố tụng nào đã được khởi xướng và đang tiếp tục bởi công ty hoặc chống lại công ty dưới tên cũ sẽ vẫn tiếp tục diễn ra đối với công ty dưới tên mới. Thêm vào đó, mã số thuế của CLS S.R.L là 09524150969 vẫn được giữ nguyên bất kể những cập nhật về đăng ký.”

[4] Tuy nhiên, nội dung của xác nhận ngày 19/8/2019 không nêu rõ thời điểm CLS đã đăng ký đổi tên mới thành San Paolo In Converso. Tại điểm a khoản 1 Điều 478 của Bộ luật tố tụng dân sự về việc công nhận giấy tờ, tài liệu do cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài gửi cho Tòa án Việt Nam đã quy định:

*“1. Tòa án Việt Nam công nhận giấy tờ, tài liệu do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài lập, cấp, xác nhận trong các trường hợp sau:*

*a) Giấy tờ, tài liệu và bản dịch tiếng Việt có công chứng, chứng thực đã được hợp pháp hoá lãnh sự”...*

[5] Theo quy định tại Điều 8 của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, thì thực hiện nhiệm vụ lãnh sự không bao gồm nội dung như đã nêu tại xác nhận ngày 19/8/2019. Nội dung của xác nhận ngày 19/8/2019 đã vi phạm pháp luật của Italia. Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn xác nhận không cung cấp được giấy tờ, tài liệu của cơ quan có thẩm quyền của Italia quy định rằng Tổng lãnh sự Ytalia tại Việt Nam có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ lãnh sự là cung cấp các nội dung như đã nêu tại xác nhận ngày 19/8/2019, theo quy định tại Điều 481 của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xác định và cung cấp pháp luật nước ngoài để Tòa án áp dụng trong việc giải quyết vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài. Đồng thời, xác nhận ngày 19/8/2019 của Tổng lãnh sự Italia nêu trên cũng do Nguyên đơn cung cấp sau khi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm ngày 04/7/2019.

[6] Ngày 01/8/2018, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn vẫn xác định tên pháp nhân khởi kiện là Công ty CLS. Như vậy, lời trình bày và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp không chứng minh được tại thời điểm khởi kiện Công ty CLS còn tồn tại và người ký đơn khởi kiện là đại diện có đủ thẩm quyền theo qui định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 đình chỉ giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của Công ty CLS, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Công ty CLS phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Khoản 3 Điều 189; Điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty CLS S.R.L.

2. Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại số 775/2019/KDTM – ST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 113/2018/KDTM-ST ngày 01/8/2018 về tranh chấp hợp đồng dịch vụ, giữa:

*Nguyên đơn:* Công ty CLS S.R.L

Địa chỉ: Piazza Sant'Eufemia, 3-20122 Milano, Italy

*Bị đơn:* Công ty cổ phần G.L.

Địa chỉ: 146AB Pasteur, phường BN, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

4. Án phí kinh doanh thương mại:

4.1 Án phí sơ thẩm: Công ty CLS S.R.L được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp là 56.660.368 (*năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi ngàn ba trăm sáu mươi tám*) đồng, theo Biên lai thu số AA/2017/0049210 ngày 27/7/2018 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2 Án phí phúc thẩm: Công ty CLS S.R.L phải chịu 2.000.000 (*hai triệu*) đồng, được khấu trừ tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0024107 ngày 02/8/2019 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty CLS S.R.L đã nộp đủ.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2020)./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND TP. Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh (1);
- NĐ (1);
- BD (1);
- Lưu (5), NTMD

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Đức Phương**